

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HS-PT
Ngày 11/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Thiện.

2. Bà Phạm Thị Minh Châu.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Tuấn Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Quách Minh T. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Minh T đối với Bản án số 153/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Quách Minh T, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1999; Giới tính: Nam; Cư trú: khóm B.T 2, phường B.K, thành phố L.X, tỉnh A.G; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Quách Minh H, sinh năm 1968; Mẹ: Trần Thị Kim Đ, sinh năm 1974.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo được cho tại ngoại đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Minh T:

- Ông Quách Minh H, sinh năm 1968

- Bà Trần Thị Kim Đ, sinh năm 1974.(cha mẹ bị cáo T).

Cùng cư trú: khóm B.T 2, phường B.K, thành phố L.X, tỉnh A.G. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Quách Minh T:*

Luật sư Võ Văn Mão – Văn phòng luật sư Bình Dân thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang.(có mặt)

- *Người bị hại:* Đặng Hoàng K, sinh năm 1988.

- Nơi cư trú: khóm B.T 3, phường B.K, thành phố L.X, tỉnh A.G. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/4/2018, Quách Minh T điều khiển xe mô tô biển số 67B2-135.83 trên đường Tôn Thất Thuyết, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên mở đèn pha làm cho Đặng Hoàng K điều khiển xe mô tô theo hướng ngược lại chói mắt, nên chạy theo T cự cãi. T chạy xe đến quán cà phê 18 Độ ở số 469A, đường Quán Cơ Thành, phường Bình Khánh uống cà phê thì gặp Trần Hữu T2 (là anh họ của T) nên T nói lại cho T2 biết sự việc. Lúc này, K cũng chạy đến quán cà phê và tiếp tục cự cãi với T, đồng thời lấy bình trà bằng sành đang để trên bàn đánh T nhưng không trúng, nên K ôm vật ngã T xuống nền gạch thì được anh Nguyễn Đặng Lập P là chủ quán cà phê can ngăn ra.

T2 từ nhà vệ sinh đi ra trông thấy K đánh T nên kêu T đi về, không để T bị đánh. T2 điều khiển xe mô tô chở T về nhà, khi đến trước nhà T thì T bảo T2 dừng xe và chờ T. T vào bếp lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, cán nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng giấu vào áo trước bụng quay ra chở T2 đến quán 18 Độ để lấy xe của T2 đem về. Trên đường đi, T đưa con dao cho T2 giữ và nói nếu K làm quá thì chém. T2 nhận dao để vào túi quần bên trái. Khi đến quán 18 Độ, K tiếp tục cự cãi với T, T và T2 vào phòng lạnh trong quán để ngồi, thì K tiếp tục đi theo cầm nón bảo hiểm đuổi đánh T bỏ chạy ra khỏi quán. T2 cầm dao đuổi theo K nói tại sao đánh T thì lập tức K cầm nón bảo hiểm đánh 02 cái vào đầu T2, do bị đánh trước nên T2 cầm dao chém 01 nhát vào mặt K gây thương tích rồi đi về nhà và ném con dao xuống sông.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/18/TgT ngày 25/5/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, đối với Đặng Hoàng K, sinh năm 1988, kết luận:

K bị sẹo vành tai phải 3,5 x 0,1cm + 02 x 0,1cm + 2,2 x 0,2cm. Sẹo má phải 17 x 0,4cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích hiện tại gây nên là 18%. Sẹo gây ảnh hưởng thẩm mỹ.

* Kết luận giám định pháp y tâm thần số 191/2018/KLGĐTC ngày 11/10/2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với Quách Minh T, kết luận:

- Về y học: trước, trong, sau khi xảy ra vụ việc và hiện tại: đương sự có bệnh lý tâm thần: rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3 – ICD10).

- Về năng lực: tại thời điểm xảy ra vụ việc và hiện tại: đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 153/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Quách Minh T và Trần Hữu T2, phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s (thêm điểm q đối với T) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T2 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2018.

Xử phạt: Bị cáo Quách Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2018 đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Minh T là bà Trần Thị Kim Đ làm đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Trần Thị Kim Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin cho bị cáo T được hưởng án treo, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo T là người có nhược điểm về tâm thần, hiện đang điều trị ngoại trú tại khoa tâm thần Bệnh viện An Giang và để có thời gian, điều kiện trị bệnh cho con.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Quách Minh T:

Thông nhất tội danh và khung hình phạt như bản án sơ thẩm tuyên xử. Tuy nhiên cũng đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét đến nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại là dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo trước. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; bị cáo bị bệnh nên hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi và hiện nay bị cáo đang điều trị bệnh ngoại trú tại khoa tâm thần Bệnh viện An Giang, đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo để bị cáo có điều kiện trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đại diện hợp pháp cho bị cáo Quách Minh T làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Quách Minh T thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn T2 phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Kết quả giám định pháp y và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Quách Minh T, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của đại diện bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, mặc dù bị cáo có hạn chế một phần năng lực hành vi, nhưng bị cáo cũng phải nhận thức được việc dùng dao là hung khí nguy hiểm tác động vào cơ thể người khác có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Lẽ ra, khi bị người bị hại đuổi đánh, nếu bị cáo bị cáo biết kiềm chế bản thân hoặc chọn cách cư xử phù hợp hơn thì hậu quả đã không xảy ra. Nhưng không làm được điều đó, mà bị cáo T đã quay trở về lấy dao đưa cho bị cáo T2 rồi quay trở lại quán cà phê. Sau đó T2 dùng dao chém vào mặt gây thương tích cho bị hại K. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá T2 diện tính chất mức độ, hành vi vai trò phạm tội của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Quách Minh T 06 tháng tù là thỏa đáng. Lẽ ra, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm; tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh

gia đình khó khăn; đã bồi thường thiệt hại; có một phần lỗi của người bị hại là gây sự và dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo trước; hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần, có bệnh án và hiện đang điều trị bệnh. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo trị bệnh, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện bị cáo, không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về án phí: Đại diện bị cáo Quách Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị Kim Đ xin cho bị cáo Quách Minh T được hưởng án treo.

Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Quách Minh T 06 (sáu) tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày tuyên án (ngày 11/3/2018).

Giao bị cáo Quách Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND TP. Long Xuyên (2);
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn